TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 149/2024/HS-ST

Ngày: 21/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chấn;

2. Bà Nguyễn Thị N.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thanh Hiếu - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại Điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân thành phố Hà Nội; địa chỉ: Ô đất 1-VP; Khu chức năng đô thị Nam đường Vành đai 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; địa chỉ: đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử công khai, theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 156/2024/TLST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐXXST - HS, ngày 15/8/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị N**; (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1998; tại: Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn 7, xã Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình T, sinh năm 1970 (Đã chết) và con bà: Lê Thị H, sinh năm 1972; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng, con: chưa có; danh chỉ bản số 0272, lập ngày 18/5/2024 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội; Tiền án: không; Tiền sự: - Ngày 15/12/2022 Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Thị N về hành vi Cố ý gây thương tích; hình thức xử phạt hành chính là phạt tiền, mức phạt là 6.500.000 đồng. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 06/5/2024 đến ngày 15/5/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo Trần Thị N đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 06/5/2024, Công an xã M, huyện K, thành phố Hà Nội đang kiểm tra, xác minh đối tượng Trần Thị N, sinh năm 1998, ĐKHKTT: Thôn 7, E, W, Đắk Lắk do liên quan đến vụ việc có dấu hiệu Giết người xảy ra ngày 06/5/2024 tại KĐT VinHomes L, M, K, Hà Nội. Quá trình kiểm tra, Công an xã M phát hiện bên trong túi xách N đang cầm trên tay trái có 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xám bọc trong giấy màu trắng và 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW đựng trong vỉ nhựa màu trắng bạc, kích thước (2x2,5)cm. Tại chỗ, N khai nhận đây là ma túy tổng hợp của N cất giấu để sử dụng cho bản thân. Công an xã M đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng Công an xã M thu giữ của Trần Thị N: - 01 túi xách da màu nâu vàng kích thước (8x18)cm, đã qua sử dụng; - 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong có chứa 02 mảnh viên nén màu xám bọc trong giấy ăn màu trắng; - 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW đựng trong vỉ nhựa màu trắng bạc, kích thước (2x2,5)cm.

Kết luận giám định số 3316/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - 01 túi nilông màu trắng bên trong gồm có: + 02 mảnh viên nén màu xám (Bọc trong giấy màu trắng) đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,336 gam; + 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW không tìm thấy chất ma túy, khối lượng: 0,848 gam.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện K, Trần Thị N khai nhận: N có quen biết và chơi với một số bạn trên mạng xã hội (N không nhớ tên tuổi, địa chỉ của những người bạn này). Ngày 25/4/2024, N từ Đắk Lắk ra Hà Nội, sau đó thuê xe đi lên Thái Nguyên chơi với những người bạn này. Tại Thái Nguyên, N cùng các bạn đến quán Bar (N không nhớ tên, địa chỉ) để uống rượu, quá trình chơi tại quán Bar thì có 01 người bạn trong nhóm những người N quen trên mạng xã hội đưa cho N 02 mảnh viên nén màu xám (N biết đây là ma túy tổng hợp dạng "Kẹo"), N cầm 02 mảnh viên nén màu xám từ người bạn đó đưa cho. Sau đó, N không sử dụng mà bọc 02 mảnh viên nén màu xám đó vào mảnh giấy ăn màu trắng tại quán Bar và cất vào túi xách của mình nhằm mục đích có dịp sẽ mang ra sử dụng sau. Sau khi tất cả mọi người uống rượu tại quán Bar xong, thì đi về nhà một người bạn N quen biết trên mạng xã hội ở Thái Nguyên chơi (N không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này). Tại nhà người bạn này, N thấy 01 viên nén màu xanh đặt trên bàn, N nghe có người nói là "ngựa thái", N hiểu là thuốc kích dục nên đã lấy và cất vào túi xách để sau sử dụng cùng người yêu. Đến ngày 06/5/2024, N được Công an xã M mời về trụ sở để làm việc do có liên quan đến vụ việc có dấu hiệu giết người xảy ra ngày 06/5/2024 tại KĐT VinHomes L, M, K, Hà Nội. Quá trình làm việc, Công an

xã M đã tiến hành kiểm tra túi xách của N (lúc này túi xách N đang cầm trên tay trái, do tay phải bị thương) và phát hiện bên trong túi xách của N có 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xám bọc trong giấy màu trắng và 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW đựng trong vỉ nhựa màu trắng bạc, kích thước (2x2,5)cm. Tại chỗ, N khai nhận đây là ma túy tổng hợp và thuốc kích dục N cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện K, Trần Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 155/CT-VKSGL, ngày 14/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã quyết định truy tố bị cáo Trần Thị N ra trước Tòa án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Trần Thị N đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện K, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,336 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 155/CT-VKSGL, ngày 14/8/2024. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị N mức án phạt tù từ 15 tháng tù đến 17 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2024;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của Trần Thị N, Giám định viên - Trương Trọng Việt, Cán bộ Công an xã M - Đỗ Trường Giang, Người chứng kiến - Nguyễn Thị Hương và Hình dấu của Công an xã M. Bên trong phong bì niêm phong có 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xám là ma tuý loại MDMA có tổng khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,336 gam (Phòng PC09 – CATP. HN trích mẫu giám định 0,109 gam MDMA), tổng khối lượng còn lại là: 0,227 gam MDMA, 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW đựng trong vỉ nhựa màu trắng bạc, kích thước (2x2,5)cm có khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,848 gam (Phòng PC09 – CATP. HN trích mẫu giám định 0,336 gam), tổng khối lượng còn lại là:

0,512 gam; - 01 túi xách da màu nâu vàng kích thước (8x18)cm, đã qua sử dụng.

Bị cáo Trần Thị N sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, lời bào chữa của người bào chữa bị cáo không có ý kiến gì bổ sung và bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 0,336 gam ma túy loại MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị N: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan CSĐT – Công an huyện K thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 25/4/2024, N đi xe khách từ Đắk Lắk ra Hà Nội, sau đó N tiếp tục thuê xe ô tô đi lên Thái Nguyên chơi với những người bạn mà N quen trên mạng xã hội (N không nhớ tên tuổi, địa chỉ của những người bạn này). Tại Thái Nguyên, N cùng các bạn đến quán Bar (N không nhớ tên, địa chỉ) để uống rượu, quá trình chơi tại quán Bar thì có 01 người bạn trong nhóm những người N quen trên mạng xã hội đưa cho N 02 mảnh viên nén màu xám (N biết đây là ma túy tổng hợp dạng "Kẹo"), N cầm 02 mảnh viên nén màu xám từ người bạn đó đưa cho. Sau đó, N không sử dụng mà bọc 02 mảnh viên nén màu xám đó vào mảnh giấy ăn màu trắng tại quán Bar và cất vào túi xách của mình nhằm mục đích có dịp sẽ mang ra sử dụng sau. Sau khi tất cả mọi người uống rượu tại quán Bar xong, thì đi về nhà một người bạn N quen biết trên mạng xã hội ở Thái Nguyên chơi (N không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này). Tại nhà người bạn này, N thấy 01 viên nén màu xanh đặt trên bàn, N nghe có người nói là "ngựa thái", N hiểu là thuốc kích dục nên đã lấy và cất vào túi

xách để sau sử dụng cùng người yêu. Đến ngày 06/5/2024, N được Công an xã M mời về trụ sở để làm việc do có liên quan đến vụ việc có dấu hiệu giết người xảy ra ngày 06/5/2024 tại KĐT VinHomes L, M, K, Hà Nội. Quá trình làm việc, Công an xã M tiến hành kiểm tra túi xách của N (lúc này túi xách N đang cầm trên tay trái, do tay phải bị thương) và phát hiện bên trong túi xách của N có 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xám bọc trong giấy màu trắng và 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW đựng trong vỉ nhựa màu trắng bạc, kích thước (2x2,5)cm. Tại chỗ, N khai nhận đây là ma túy tổng hợp và thuốc kích dục N cất giấu để sử dụng cho bản thân.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an huyện K thu giữ của Trần Thị N: - 01 túi xách da màu nâu vàng kích thước (8x18)cm, đã qua sử dụng; - 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong có chứa 02 mảnh viên nén màu xám bọc trong giấy ăn màu trắng; - 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW đựng trong vỉ nhựa màu trắng bạc, kích thước (2x2,5)cm.

[4]. Kết luận giám định số 3316/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - 01 túi nilông màu trắng bên trong gồm có: + 02 mảnh viên nén màu xám (Bọc trong giấy màu trắng) đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,336 gam; + 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW không tìm thấy chất ma túy, khối lượng: 0,848 gam.

MDMA thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 06/5/2024, tại trụ sở Công an xã M, huyện K, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Thị N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,336 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã M kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, truy tố bị cáo Trần Thị N ra trước Tòa án theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, trở thành công dân tốt.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người

trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 06/5/2024 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,336 gam với mục đích để bị cáo sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo có 01 có tiền sự: - Ngày 15/12/2022 Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Thị N về hành vi Cố ý gây thương tích; hình thức xử phạt hành chính là phạt tiền, mức phạt là 6.500.000 đồng; đến ngày phạm tội của bản án này thì bị cáo N chưa thực hiện việc nộp phạt số tiền này. Do đó, theo quy định của pháp luật thì tiền sự này của bị cáo chưa được xóa.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Vì vậy, bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về Áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng: - Đối với những vật chứng 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của Trần Thị N, Giám định viên - Trương Trọng Việt, Cán bộ Công an xã M - Đỗ Trường Giang, Người chứng kiến - Nguyễn Thị Hương và Hình dấu của Công an xã M. Bên trong phong bì niêm phong có 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xám là ma tuý loại MDMA có tổng khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,336 gam (Phòng PC09 – CATP. HN trích mẫu giám định 0,109 gam MDMA), tổng khối lượng còn lại là: 0,227 gam MDMA, 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW đựng trong vỉ nhựa màu trắng bạc, kích thước (2x2,5)cm có khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,848 gam (Phòng PC09 – CATP. HN trích mẫu giám định 0,336 gam), tổng khối lượng còn lại là: 0,512 gam; - 01 túi xách da màu nâu vàng kích thước (8x18)cm, đã qua sử dụng. Đây là những vật chứng nhà nước cấm lưu hành và vật chứng liên quan đến tội phạm không còn giá trị sử dụng nên cần thiết tịch thu tiêu hủy.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án: - Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Trần Thị N ngày 25/4/2024, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không có căn cứ để xử lý;

- Đối với vụ việc có dấu hiệu Giết người xảy ra ngày 06/5/2024 tại KĐT VinHomes L, M, K, Hà Nội, kết quả điều tra ban đầu N khai nhận là người bị chém vào chân gây thương tích. Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã khởi tố vụ án Giết người và khởi tố bị can đối với Nguyễn Đắc Cương, Trần Thị Quỳnh. Vụ án đã được chuyển đến Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật, bị cáo bị kết án thì phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Thị N **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2024;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Thị N.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của Trần Thị N, Giám định viên - Trương Trọng Việt, Cán bộ Công an xã M - Đỗ Trường Giang, Người chứng kiến - Nguyễn Thị Hương và Hình dấu của Công an xã M. Bên trong phong bì niêm phong có 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xám là ma tuý loại MDMA có tổng khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,336 gam (Phòng PC09 – CATP. HN trích mẫu giám định 0,109 gam MDMA), tổng khối lượng còn lại là: 0,227 gam

MDMA, 01 viên nén màu xanh ký hiệu JNW đựng trong vỉ nhựa màu trắng bạc, kích thước (2x2,5)cm có khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,848 gam (Phòng PC09 – CATP. HN trích mẫu giám định 0,336 gam), tổng khối lượng còn lại là: 0,512 gam; - 01 túi xách da màu nâu vàng kích thước (8x18)cm, đã qua sử dụng.

(Số vật chứng, tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện K đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 20/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hà Nội).

4. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết đinh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;Những người tham gia tố tụng;*
- *Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;*
- *VKS nhân dân TP. Hà Nội;*
- *UBND xã E, huyện W, tỉnh Đắk Lắc (Thay cho thông báo kết quả xét xử)*
- *Sở Tư pháp TP.Hà Nội;*
- *Công an, VKSND huyện K;*
- *THADS huyện K;*
- *Lưu: hồ sơ vụ án; Vp.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 04 tờ, 08 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 04 tờ, 08 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bản án gốc này có 05 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

TOÀN ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia L©m, ngµy 13 th¸ng 4 n¨m 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có

Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Cự

Bà Nguyễn Thị Chấn

Căn cứ vào Điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự

Ngày 13 tháng 4 năm 2017, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện K, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số 25/2017/TLST-HS, ngày 13/4/2017 đối với bị cáo Lê Quang Minh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố về tội "Trộm cắp Khương sản" theo điểm c khoản 2 điều 138 – Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, Khương liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Lê Quang Minh phạm tội "Trộm cắp Khương sản". Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3= 100%.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điều 18; khoản 1,3 điều 52; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 33- Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm a,đ khoản 2 Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự

Áp dụng điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 = 100%.

1. Về mức hình phạt: Xử phạt: Lê Quang Minh 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06.01.2017. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 = 100%.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Quang Minh 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 = 100%.

4. Về vật chứng: tịch thu để tiêu hủy 01 đoạn vam phá khóa bằng kim loại dài 06cm hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/3/2017). Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 = 100%.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 = 100%.

6. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 = 100%.

Biên bản nghị án này gồm có 01 tờ. Tại phòng nghị án, các thành viên của Hội đồng xét xử đều đã từng người, tự mình đọc lại toàn bộ biên bản nghị án này, công nhận là đúng và đầy đủ và ký xác nhận dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân | Chủ tọa phiên tòa